



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2015

Số: 079 /CV-EL

V/v: Giấy phép cung cấp
dịch vụ viễn thông

Kính gửi: - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần đầu tư phát triển công nghệ điện tử - viễn thông
(Elcom Corp)

Mã chứng khoán: ELC

Trụ sở chính: Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy,
Tp. Hà Nội

Điện thoại: 04.38359359

Fax: 04.38355884

Loại thông tin công bố: bất thường

Nội dung công bố thông tin:

Ngày 06/02/2015, Bộ Thông tin và truyền thông Cục viễn thông đã cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông cho Công ty Elcom Corp (theo tài liệu đính kèm). Theo đó, Elcom Corp được phép cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 13/02/2015 tại đường dẫn www.elcom.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin đã được công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT.



PHAN CHIẾN THẮNG



GIẤY PHÉP

CUNG CẤP DỊCH VỤ VIỄN THÔNG



GIẤY PHÉP

CUNG CẤP DỊCH VỤ VIỄN THÔNG
(Có giá trị đến hết ngày 06 tháng 02 năm 2025)
Cấp lần đầu ngày 06 tháng 02 năm 2015

CỤC TRƯỞNG CỤC VIỄN THÔNG

Căn cứ Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 32/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 27 tháng 7 năm 2012 về phê duyệt Quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 35/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Viễn thông trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BTTTT ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về phân loại dịch vụ viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 12/2013/TT-BTTTT ngày 13 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn cấp phép kinh doanh dịch vụ viễn thông;

Xét Đơn đề nghị cấp phép kinh doanh dịch vụ viễn thông số 561/CV-EL ngày 07/11/2014, được sửa đổi, bổ sung tại 038/CV-EL ngày 19/01/2015; công văn số 039/CV-EL ngày 19/01/2015 về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Công nghệ Điện tử - Viễn thông (ELCOM).

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cấp phép và Thị trường,

NAY CHO PHÉP

Điều 1. Doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG

Tên giao dịch quốc tế: ELECTRONICS COMMUNICATIONS TECHNOLOGY INVESTMENT DEVELOPMENT CORPORATION

Tên viết tắt: ELCOM CORP.

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0101435127 đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 07 năm 2003, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 22 tháng 11 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp), được cung cấp dịch vụ viễn thông theo các quy định sau:

1. Loại hình dịch vụ: Doanh nghiệp được phép cung cấp dịch vụ viễn thông cố định mặt đất trên mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện bao gồm:

Dịch vụ điện thoại sử dụng giao thức IP không gồm loại hình dịch vụ điện thoại cung cấp trực tiếp cho người sử dụng đầu cuối tại Việt Nam, có phạm vi liên lạc: nội hạt, đường dài trong nước và quốc tế quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 05/2012/TT-BTTTT ngày 18 tháng 5 năm 2012.

2. Phạm vi cung cấp dịch vụ: Doanh nghiệp được phép cung cấp dịch vụ viễn thông nêu tại Khoản 1 Điều này trên phạm vi toàn quốc.

3. Phương thức cung cấp dịch vụ: Bán lại.

4. Hình thức thanh toán: Doanh nghiệp được phép cung cấp dịch vụ viễn thông nêu tại Khoản 1 Điều này theo hình thức thanh toán giá cước trả trước và trả sau.

5. Thuê kênh và kết nối: Doanh nghiệp được kết nối hệ thống thiết bị và dịch vụ viễn thông quy định tại Giấy phép này với các mạng viễn thông công cộng và dịch vụ viễn thông của doanh nghiệp viễn thông khác, được thuê kênh của các doanh nghiệp viễn thông và có nghĩa vụ cho các doanh nghiệp viễn thông khác kết nối vào hệ thống thiết bị và dịch vụ viễn thông được cung cấp theo Giấy phép này theo các quy định về quản lý kết nối và thuê kênh.

6. Tài nguyên viễn thông: Doanh nghiệp không được cấp số thuê bao viễn thông; được cấp và sử dụng mã, số, điểm báo hiệu theo quy hoạch và quy định quản lý kho số viễn thông.

7. Giá cước: Thực hiện các quy định về quản lý giá cước viễn thông.

8. Chất lượng dịch vụ: Thực hiện các quy định về quản lý chất lượng viễn thông.

9. Triển khai giấy phép: Thực hiện đầu tư, triển khai cung cấp dịch vụ viễn thông theo các nội dung trong hồ sơ đề nghị cấp phép, phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển viễn thông tại Việt Nam, quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động tại các địa phương đã được phê duyệt.

Điều 2. Ngoài các quy định tại Điều 1, Doanh nghiệp có nghĩa vụ sau:

1. Đầu tư, cung cấp dịch vụ viễn thông phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển viễn thông tại Việt Nam, quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động và theo các nội dung trong Hồ sơ;

2. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia trong việc cung cấp dịch vụ viễn thông và thực hiện các quy định khác của pháp luật về quản lý tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng viễn thông;

3. Thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông và an ninh thông tin, chịu sự kiểm soát của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông và an ninh thông tin;

4. Thực hiện hoạt động viễn thông công ích và các nhiệm vụ do Nhà nước huy động trong trường hợp khẩn cấp;

5. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất về tình hình cung cấp dịch vụ viễn thông;

6. Thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ;

7. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực viễn thông theo quy định của pháp luật;

8. Công bố nội dung Giấy phép này theo quy định tại khoản 6 Điều 23 Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

9. Nộp đầy đủ, đúng hạn các loại phí, lệ phí theo quy định;

10. Chịu sự thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;

11. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

CỤC TRƯỞNG



Phạm Hồng Hải